TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 16 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2025/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị H**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu 1, xã V, tỉnh P

Bị đơn: Anh **Nguyễn Chí H,** sinh năm 1996

Địa chỉ: Khu 1, xã V, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Chí H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Chí H xác định có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Trịnh Linh G, sinh ngày 11/12/2019 và cháu Nguyễn Trịnh Tuyết L, sinh ngày 11/7/2022.

Anh chị tự nguyện thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Trịnh Tuyết L cho chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu L thành niên và có khả năng lao động tự túc được. Giao cháu Nguyễn Trịnh Linh G cho anh Nguyễn Chí H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu G thành niên và có khả năng lao động tự túc được. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau vì cả hai không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản cho vay, công nợ và công sức đóng góp: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Chí H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Trịnh Thị H tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số: 0004636 ngày 31 tháng 10 năm 2025, tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Trịnh Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Đ, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hương Thủy